TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **10**/2020/HNGĐ-PT Ngày: 22-01-2020 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hoàng Phúc**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Mai Vân Anh**

2. Ông **Nguyễn Hồng Lam**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Văn Quyền**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Thúy Hà*** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2020/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 38/2019/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị ***Hà Thị Kim A***, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Nhân viên pha chế dược; nơi làm việc: Công ty cổ phần T, địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện C, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Bị đơn: Anh ***Bùi Văn H***, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 13, thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

Người kháng cáo: Anh Bùi Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị Hà Thị Kim A và Anh Bùi Văn H tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 23/10/2012 tại UBND xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống tại nhà anh H ở thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng ly thân từ năm 2014 đến nay.

Theo chị Hà Thị Kim A, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm và lối sống; khi mâu thuẫn anh H đánh chị; anh H sử dụng ma túy, phạm tội và phải đi tù một thời gian dài; nay ra tù vẫn tái nghiện ma túy. Chị Kim A xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn.

Theo anh Bùi Văn H, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Kim A có quan hệ tình cảm với người khác nhưng anh không đồng ý ly hôn vì thương con và mong muốn vợ chồng đoàn tụ, xây dựng lại hạnh phúc.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Bùi Hà P, sinh ngày 02/12/2014. Trong thời gian anh H phải đi chấp hành hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản từ cuối năm 2014 đến tháng 5/2019, con chung do chị Kim A nuôi dưỡng. Sau khi ra tù, một lần anh H đến thăm con vào tháng 5/2019 đã bế con về nhà nuôi không cho chị Kim A thăm nom con chung. Cả hai đều có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 38/2019/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M đã xử cho chị Kim A được ly hôn anh H; giao con chung cho chị Kim A nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị Kim A không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh H cho đến khi chị Kim A có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác; anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản; vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không xét; chị Kim A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Sau khi xử sơ thẩm, anh H có đơn kháng cáo yêu cầu được đoàn tụ; nếu phải ly hôn anh đề nghị được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Kim A cấp dưỡng; anh yêu cầu được giải quyết rõ ràng về tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Bùi Văn H rút kháng cáo về tình cảm và tài sản; giữ yêu cầu kháng cáo về việc nuôi con chung. Chị Hà Thị Kim A không đồng ý để anh H nuôi dưỡng con chung. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần tình cảm và tài sản do anh H rút kháng cáo tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của Anh Bùi Văn H làm trong thời hạn kháng cáo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Bùi Văn H tự nguyện rút kháng cáo về phần tình cảm và tài sản nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm về các phần này.

[3] Xét kháng cáo Anh Bùi Văn H về việc nuôi con chung nhận thấy: Anh H làm nghề tự do, việc làm và thu nhập không ổn định, đã có tiền án, sử dụng ma túy nên không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung khi nuôi con sau ly hôn. Con chung Bùi Hà P sinh ngày 02/12/2014 là con gái, được chị Kim A nuôi dưỡng từ nhỏ, nay con vẫn đang ở tuổi mẫu giáo nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Chị Kim A có việc làm và thu nhập ổn định, nhân thân tốt nên có điều kiện đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con hơn anh H. Việc Tòa án cấp sơ thẩm giao con chung cho chị Kim A nuôi dưỡng sau khi ly hôn là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh H.

[4] Anh Bùi Văn H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 289, Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo về ly hôn và tài sản chung của anh Bùi Văn H. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 38/2019/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M.

1. Chị Hà Thị Kim A được ly hôn anh Bùi Văn H.

2.Về nuôi con chung: Giao con chung Bùi Hà P sinh ngày 02/12/2014 cho chị Hà Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Bùi Văn H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà Thị Kim A không yêu cầu anh Bùi Văn H cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Bùi Văn H cho đến khi chị Hà Thị Kim A có yêu cầu.

3. Về tài sản chung: Chị Hà Thị Kim A và anh Bùi Văn H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Hà Thị Kim A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 2430 ngày 29/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Chị Hà Thị Kim A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Anh Bùi Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí số 2517 ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Anh Bùi Văn H đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKS NDTP Hà Nội*
- *Chi cục THA DS huyện M*
- *Tòa án ND huyện M.*
- *UBND xã T, huyện M (Giấy CNKH số 108/2012 quyền số 01/2012)*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu trữ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hoàng Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**